

PHỤ LỤC II
GIÁ KIỂM TRA, THẨM ĐỊNH BẢN TRÍCH ĐO ĐỊA CHÍNH THỬA ĐẤT
(kèm theo Quyết định số 17 /2021/QĐ-UBND ngày 18/6/2021 của UBND tỉnh Kon Tum)

Đơn vị tính: Đồng/thửa

STT	QUY MÔ DIỆN TÍCH THỬA ĐẤT	MỨC GIÁ				
		Phụ cấp khu vực 0,2	Phụ cấp khu vực 0,3	Phụ cấp khu vực 0,4	Phụ cấp khu vực 0,5	Phụ cấp khu vực 0,7
I	Khu vực đô thị					
1	Nhỏ hơn 100m ²	644.595	661.388	678.182	694.976	
2	Từ 100m ² đến 300m ²	765.457	785.399	805.341	825.283	
3	Lớn hơn 300m ² đến 500m ²	811.489	832.629	853.769	874.908	
4	Lớn hơn 500m ² đến 1.000m ²	993.751	1.019.641	1.045.531	1.071.421	
5	Lớn hơn 1.000m ² đến 3.000m ²	1.364.019	1.399.558	1.435.096	1.470.634	
6	Lớn hơn 3.000m ² đến 10.000m ²	2.094.934	2.148.399	2.202.978	2.257.556	
7	Lớn hơn 01ha đến 10ha	2.513.921	2.579.416	2.644.910	2.710.404	
8	Lớn hơn 10ha đến 50ha	2.723.414	2.794.367	2.865.319	2.936.271	
9	Lớn hơn 50ha đến 100ha	2.932.908	2.978.955	3.085.728	3.162.138	
10	Lớn hơn 100ha đến 500ha	3.351.895	3.439.221	3.526.547	3.613.872	
11	Lớn hơn 500ha đến 1.000ha	3.770.881	3.869.123	3.967.365	4.065.607	
II	Ngoài khu vực đô thị					
1	Nhỏ hơn 100m ²		442.062	453.257	464.453	486.844
2	Từ 100m ² đến 300m ²		524.948	538.243	551.538	578.128
3	Lớn hơn 300m ² đến 500m ²		558.475	572.617	586.759	615.044
4	Lớn hơn 500m ² đến 1.000m ²		679.856	697.073	714.290	748.725
5	Lớn hơn 1.000m ² đến 3.000m ²		931.464	955.053	978.642	1.025.819
6	Lớn hơn 3.000m ² đến 10.000m ²		1.436.701	1.473.087	1.509.473	1.582.244
7	Lớn hơn 01ha đến 10ha		1.724.041	1.767.704	1.811.367	1.898.693

STT	QUY MÔ DIỆN TÍCH THỬA ĐẤT	MỨC GIÁ				
		Phụ cấp khu vực 0,2	Phụ cấp khu vực 0,3	Phụ cấp khu vực 0,4	Phụ cấp khu vực 0,5	Phụ cấp khu vực 0,7
8	Lớn hơn 10ha đến 50ha		1.867.711	1.915.013	1.962.314	2.056.918
9	Lớn hơn 50ha đến 100ha		2.011.381	2.062.322	2.113.262	2.215.142
10	Lớn hơn 100ha đến 500ha		2.298.721	2.356.939	2.415.156	2.531.591
11	Lớn hơn 500ha đến 1.000ha		2.586.062	2.651.556	2.717.051	2.848.039

Ghi chú: Mức giá trên đã bao gồm thuế VAT, được áp dụng trong trường hợp người sử dụng đất thực hiện các quyền làm thay đổi ranh giới, diện tích thửa đất so với bản đồ địa chính và hợp đồng với tư vấn có chức năng hành nghề, lập bản vẽ trích đo địa chính thửa đất mà chưa có ý kiến thẩm định của cơ quan Tài nguyên và Môi trường, nay có đề nghị thẩm định để thực hiện các quyền về sử dụng đất.